# ĐỀ THI 15 PHÚT – THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

## ĐỀ SỐ 1

**I. Phần trắc nghiệm (6 điểm)**

 *(Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.)*

**Câu 1:** Từ tượng hình là gì?

A. Là những từ mô tả âm thanh của con người, sự vật

B. Là những từ miêu tả tính cách của con người

C. Là những từ gợi hình ảnh, dáng vẻ, trạng thái của sự vật

D. Là những từ gợi tả bản chất của sự vật, hiện tượng

**Câu 2:** Tác dụng của việc dùng từ tượng hình, từ tượng thanh là gì?

A. Khiến câu văn, câu thơ giàu hình ảnh, sinh động hơn

B. Khiến câu văn, câu thơ có giá trị biểu đạt cao

C. A, B đều đúng

D. A, B đều sai

**Câu 3:** Từ nào dưới đây là từ tượng hình?

A. Sặc sỡ

B. Ngọt ngào

C. Khúc khích

D. Thình thịch

**Câu 4:** Xác định đoạn thơ sau có sử dụng từ tượng hình, từ tượng thanh nào?

*Chú bé loắt choắt*

*Cái xắc xinh xinh*

*Cái chân thoăn thoắt*

*Cái đầu nghênh nghênh.*

A. Từ tượng hình: loắt choắt, nghênh nghênh; từ tượng thanh: thoăn thoắt

B. Từ tượng hình: loắt choắt, thoăn thoắt, nghênh nghênh, không có từ tượng thanh

C. Từ tượng hình: nghênh nghênh; từ tượng thanh: loắt choắt, thoăn thoắt

D. Từ tượng hình: nghênh nghênh, thoăn thoắt; từ tượng thanh: loắt choắt

**Câu 5:** Từ tượng thanh *lộp độp* nghĩa là gì?

A. Tiếng trầm, nặng như tiếng của vật nặng đập xuống mặt đất nghe thưa và không đều

B. Tiếng động nhỏ, liên tiếp, không đều nhau

C. Tiếng động xen lẫn vào nhau đều đều, liên tiếp

D. Tiếng nước chảy nhẹ qua kẽ lá

**Câu 6:** Từ tượng hình, từ tượng thanh có gì giống nhau?

A. Đều có tác dụng gợi tả những hình dáng, dáng vẻ phong phú, đa dạng

B. Đều có tác dụng mô phỏng những âm thanh sống động

C. Đều có tác dụng làm cho văn bản có giá trị gợi tả, gợi cảm cao

D. Tất cả các đáp án trên

**II. Tự luận (4 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):** So sánh từ tượng hình, từ tượng thanh.

**Câu 2 (2 điểm):** Phân biệt ý nghĩa của các từ tượng thanh tả tiếng cười: cười ha hả, cười hì hì, cười hô hố, cười hơ hớ.

**GỢI Ý ĐÁP ÁN**

**1. Phần trắc nghiệm**

*(Mỗi câu đúng tương ứng với 1 điểm)*

| **Câu hỏi** | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đáp án** | C | C | A | B | A | C |

**2. Phần tự luận**

| **Câu hỏi** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| --- | --- | --- |
| Câu 1(2 điểm) | - Giống nhau:+ Đều có chức năng gợi hình và mô phỏng âm thanh cụ thể, sinh động như trong cuộc sống nên có giá trị biểu cảm cao+ Thường được dùng trong văn miêu tả và văn tự sự+ Phần lớn, từ tượng hình và từ tượng thanh là những từ láy+ Mỗi khi xuất hiện trong thơ, nó khiến cho thơ giàu hình tượng, cảm xúc thơ ấn tượng, thi vị, gần gũi với âm nhạc- Khác nhau:+ Từ tượng hình: Gợi tả hình ảnh, dáng vẻ của sự vật+ Từ tượng thanh: Mô phỏng âm thanh trong thực tế | 0,25 điểm0,25 điểm0,25 điểm0,25 điểm0,5 điểm0,5 điểm |
| Câu 2(2 điểm) | - Cười ha hả: cười thành tiếng rất to, rất sảng khoái- Cười hì hì: cười tiếng nhỏ có ý giữ thái độ- Cười hô hố: cười to, có vẻ thô lỗ- Cười hơ hớ: cười thoải mái vui vẻ, không che đậy, giữ gìn | 0,5 điểm0,5 điểm0,5 điểm0,5 điểm |

## ĐỀ SỐ 2

**I. Phần trắc nghiệm (6 điểm)**

 *(Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.)*

**Câu 1:** Ý nào sau đây không đúng về từ tượng thanh?

A. Là những từ mô tả âm thanh của con người

B. Là những từ mô tả âm thanh của sự vật

C. Là những từ miêu tả tính cách của con người

D. Thường được dùng trong văn tự sự, miêu tả

**Câu 2:** Loại từ nào gợi hình ảnh, dáng vẻ, trạng thái của sự vật?

A. Từ tượng thanh

B. Từ láy

C. Từ ghép

D. Từ tượng hình

**Câu 3:** Đâu là từ tượng hình chỉ vóc dáng con người?

A. Lách tách

B. Gầy gò

C. Nheo nhắt

D. Gập ghềnh

**Câu 4:** Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Tôi mải mốt chạy sang. Mấy người hàng xóm đến trước tôi đang xôn xao ở trong nhà. Tôi xồng xộc chạy vào. Lão Hạc đang vật vã ở trên giường, đầu tóc rũ rượi, quần áo xộc xệch, hai mắt long sòng sọc. Lão tru tréo, bọt mép sùi ra, khắp người chốc chốc lại bị giật mạnh một cái, nảy lên.”

Đoạn văn trên có bao nhiêu từ tượng hình?

A. 3 từ

B. 4 từ

C. 5 từ

D. 6 từ

**Câu 5:** Trong các từ sau, từ nào là từ tượng thanh?

A. Xôn xao

B. Chốc chốc

C. Vật vã

D. Mải mốt

**Câu 6:** Khi nói: "Từ tượng hình, tượng thanh có giá trị biểu cảm cao" có nghĩa là:

A. Việc dùng từ tượng hình, tượng thanh làm cho câu văn hoặc câu nói trở nên giàu cảm xúc hơn

B. Việc dùng từ tượng hình, tượng thanh làm cho câu văn hoặc câu nói trở nên sinh động, giàu hình ảnh hơn

C. Là những từ gợi hình ảnh, dáng vẻ, trạng thái của sự vật.

D. Cả A, B

**II. Tự luận (4 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):** Đọc đoạn trích sau và tìm các từ tượng hình, từ tượng thanh có trong đoạn. Từ đó, em rút ra nhận xét gì về từ tượng hình, từ tượng thanh.

*“Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những nếp nhăn xô lại với nhau ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc.”*

**Câu 2 (2 điểm):** Xác định từ tượng hình, từ tượng thanh trong các trường hợp sau và cho biết tác dụng của chúng:

a. Những nhà có sân rộng người ta còn phơi lúa trên giàn, lúa khô đem vô bồ được mấy hôm đã thấy trên mặt sân xâm xấp nước lúa rày đã lấm tấm xanh.

b. Nhưng đêm nay trời nhiều mây. Lá cây xào xạc. Côn trùng trong lòng đất rỉ rả mãi một điệu buồn. Ai như Tắc Kè khuya khoắt đang gọi cửa. Đêm ở Bờ Giậu thanh vắng đến nỗi nghe rõ cả tiếng Ốc Sên đi làm về, nhẹ nhàng vén tà áo dài trườn qua chiếc lá rụng. Nửa đêm, xíu chút nữa Bọ Dừa thiếp đi thì sương bắt đầu rơi. Lẫn trong tiếng thở dài của gió là tiếng rơi lộp độp của sương.

**GỢI Ý ĐÁP ÁN**

**1. Phần trắc nghiệm**

*(Mỗi câu đúng tương ứng với 1 điểm)*

| **Câu hỏi** | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đáp án** | C | D | B | D | A | D |

**2. Tự luận**

| **Câu hỏi** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| --- | --- | --- |
| Câu 1(2 điểm) | - Từ tượng hình: co rúm, ngoẹo, móm mém, mếu- Từ tượng thanh: hu hu=> Nhận xét: Không phải từ tượng hình, từ tượng thanh nào cũng là từ láy | 0,5 điểm0,5 điểm1 điểm |
| Câu 2(2 điểm) | a. Từ tượng hình: xâm xấp, lấm tấp=> Giúp cho người đọc hình dung rõ nét hơn về mực nước và tốc độ sinh trưởng của lúab. Từ tượng thanh: xào xạc, rỉ rả, lộp độp=> Giúp cho tiếng gió, tiếng sương tiếng kêu của các loài vật… trở nên sinh động, nhằm hấp dẫn người đọc, người nghe | 0,5 điểm0,5 điểm0,5 điểm0,5 điểm |